TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 06 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Mơ và ông Hoàng Minh H;

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2020/TLST – HS ngày 13 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST - HS ngày 24/4/2020 đối với bị cáo:

Lê Thị B, sinh năm 1986, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: T7, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Văn Thư; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành C (đã chết) và con bà Phạm Thị L; có chồng là Lê Sơn H (đã ly hôn) và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" tại bản án số 50/2019/HS-ST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 05/11/2019; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2020 đến nay - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Thị H, sinh năm 1976; vắng mặt.

Địa chỉ: T11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

2. Cao Thị N, sinh năm 1982; có mặt.

Địa chỉ: T2, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

3. Cao Thị N1 (tên gọi khác: L), sinh năm 1987; có mặt.

Địa chỉ: T3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

4. Vũ Văn O, sinh năm 1976; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/12/2019, Vũ Văn O, Cao Thị N1, Cao Thị N, Lê Thị B gặp nhau tại quán cà phê của chị Phạm Thị H tại T11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và rủ nhau đánh bài liêng được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Thấy nhà chị H không có người ở nhà nên tất cả rủ nhau ra ngôi nhà bỏ hoang phía sau của gia đình chị H để đánh bài liêng được thua bằng tiền. Tại đây có sẵn 01 bộ bài Tây (52 lá) và 01 cái chăn màu đỏ nên B và các đối tượng đã lấy để sử dụng.

Cách thức đánh được quy ước như sau: Tất cả sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, người chia bài được quyền tố trước hoặc bỏ bài, người nào thắng thì ván sau được quyền chia bài. Trước khi đánh, mỗi người đặt tiền tẩy là 50.000 đồng. Người nào theo bài thì bỏ tiền vào hoặc tố thêm, hoặc bỏ bài. Tất cả quy định: Mỗi lần đặt tẩy là số chẵn, bội số của 50.000 đồng, người chơi có thể tố nhiều lần với nhau, không quy định tối đa tiền tố. Nếu những người chơi không tố nữa thì cân bài với nhau, sau đó lật bài để tính thắng thua. Theo thứ tự trong 13 quân bài thì quân bé nhất là quân 2, lớn nhất là quân A *(xì)*; chất bài lớn nhất là chất cơ rồi đến chất rô, chất chuồn và chất bích. Người nào có sáp *(tức 03 quân bài giống nhau)* và có 03 quân A *(xì)* là lớn nhất; tiếp đến là liêng tức có 03 quân bài theo thứ tự từ thấp đến cao, trong đó liêng QKA mà có quân A *(xì*) cơ là cao nhất; tiếp đến là ba con tiên tức có các quân bài có hình người nhưng không pH theo thứ tự mà là bộ đôi *(như KKQ, KQQ, ...)*; tiếp đến là tính điểm. Quân 10, J, Q, K được tính là 0 điểm, quân A *(xì)* được tính là 01 điểm *(nếu không pH sáp, liêng)*, các quân bài còn lại được tính điểm tương ứng với số ghi trên quân bài. Khi hai người đều tính điểm để tính thắng thua thì người nào cộng các lá bài lại có số lẻ 09 điểm thì thắng. Nếu cùng điểm thì tính chất bài theo thứ tự cơ, rô, chuồn, bích để tính thắng thua với nhau. Đánh đến 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Đắk Song bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc: Tổng số tiền 23.000.000 đồng *(Hai mươi ba triệu đồng);* 01 túi xách bên trong có 03 bộ bài Tây *(mỗi bộ 52 quân, trong đó 01 bộ đã qua sử dụng và 02 bộ chưa sử dụng);* 01 chăn màu đỏ và 01 bộ bài Tây đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Trước khi đánh bạc, Lê Thị B có số tiền khoảng 5.000.000 đồng, B sử dụng khoảng 1.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn lại 3.500.000 đồng để trong túi quần sau để lo việc gia đình, không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc thì B thua và khi bị bắt quả tang thu giữ trong người của B số tiền 3.950.000 đồng; Vũ Văn O mang theo số tiền 700.000 đồng *(bảy trăm ngàn đồng)* sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh thì thắng, khi bị bắt thì có 1.800.000 đồng *(một triệu tám trăm ngàn đồng)* cất giấu dưới chăn; Cao Thị N mang theo số tiền khoảng 13.000.000 đồng *(mười ba triệu đồng),* N sử dụng khoảng

1.400.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn lại 11.600.000 đồng để trong túi xách để trả tiền mua cà phê nhân, không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc thì N thắng và khi bị bắt quả tang thì có 1.500.000 đồng cất giấu dưới chăn và 11.600.000 đồng trong túi xách cùng 03 bộ bài Tây; Cao Thị N1 mang theo số tiền khoảng 4.300.000 đồng *(bốn triệu ba trăm ngàn đồng),* N1 sử dụng khoảng 500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn lại 3.800.000 đồng cất trong túi áo khoác bên trong (N1 mặc 02 áo khoác), không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc thì N1 thua và khi bị bắt quả tang thì có 100.000 đồng cầm trên tay và 3.800.000 đồng trong túi áo khoác; Thu giữ số tiền 250.000 đồng *(hai trăm năm mươi nghìn đồng)* trên chiếu bạc.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã thu thập được xác định: Lê Thị B, Cao Thị N và Cao Thị N1 khai số tiền cả ba sử dụng vào mục đích đánh bạc là khoảng 3.400.000 đồng, số tiền còn lại 18.900.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trước đó, cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền của Vũ Văn O, Cao Thị N1, Cao Thị N, Lê Thị B sử dụng để đánh bạc và không sử dụng vào việc đánh bạc là 23.000.000 đồng, trừ đi số tiền 18.900.000 đồng thì số tiền còn lại bị cáo B và Vũ Văn O, Cao Thị N1, Cao Thị N sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.100.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc, không ai vay mượn, cầm cố tài sản, thu tiền xâu gì cả.

Quá trình điều tra xác định, Cao Thị N, Cao Thị N1, Vũ Văn O chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, hành vi đánh bài liêng được thua bằng tiền với tổng số tiền 4.100.000 đồng nên không cấu thành tội "Đánh bạc'' quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Riêng Lê Thị B trước đó đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc, đang trong thời gian chấp hành hình phạt thì phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-ĐS ngày 13/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Lê Thị B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX), tuyên bố bị cáo B phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Thị B từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Đánh bạc", tổng hợp với hình phạt 04 (bốn) tháng tù (chuyển hình phạt từ tù cho hưởng án treo sang tù có thời hạn) của bản án số 50/2019/HS-ST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 10 tháng tù đến 01 năm 01 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 06/01/2020, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 25/7/2018 đến ngày 04/8/2018 bản án số 50/2019/HS-ST ngày 05/11/2019.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn xử phạt bổ sung cho bị cáo.

Việc bị cáo B và các đối tượng Vũ Văn O, Cao Thị N1, Cao Thị N tự ý sử dụng căn nhà hoang của gia đình chị H để đánh bạc thì chị H không biết. Do đó, không đặt ra vấn đề xử lý đối với chị H.

Đối với hành vi của Vũ Văn O, Cao Thị N1, Cao Thị N chơi bài liêng được thua bằng tiền với số tiền 4.100.000 đồng, ngày 21/02/2020, Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền mỗi người 1.500.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Đề nghị HĐXX xử lý như sau:

- Đối với số tiền 23.000.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc: Trong đó 3.800.000 đồng của Cao Thị N1, 11.600.000 đồng và 01 túi xách của Cao Thị N là tài sản không sử dụng vào việc đánh bạc nên chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song trả lại cho N1 và N. Đối với số tiền 3.500.000 đồng của Lê Thị B không sử dụng vào việc đánh bạc, do đó đề nghị trả lại cho B. Đối với số tiền 4.100.000 đồng Lê Thị B cùng các đối tượng Vũ Văn O, Cao Thị N1, Cao Thị N đã sử dụng vào mục đích đánh bạc, là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chăn màu đỏ và 01 bộ bài Tây (52 lá) mà bị cáo B cùng các đối tượng có liên quan đã sử dụng vào việc đánh bạc.

Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về các vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 12 giờ 30 phút 10/12/2019 tại ngôi nhà bỏ hoang của gia đình chị Phạm Thị H tại T11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Vũ Văn O, Cao Thị N1, Cao Thị N và Lê Thị B cùng nhau đánh bài liêng được thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Kết quả điều tra chứng minh được số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.100.000 đồng. Do Lê Thị B đã có 01 tiền án về tội đánh bạc, phạm tội trong thời gian thử thách, việc chưa xóa án tích là dấu hiệu định tội

nên hành vi phạm tội lần này của B đã cấu thành tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2…"

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Lê Thị B phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Trong khi các tệ nạn xã hội nhất là tệ nạn đánh bạc ngày càng diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi, gây nhức nhối đối với gia đình, người thân nói riêng và xã hội nói chung. Đây cũng là nguyên nhân, tiền đề gây ra các tội phạm khác hoặc làm giảm sút kinh tế gia đình và tác động xấu đến xã hội. Bị cáo đều nhận thức được rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức không tôn trọng pháp luật, muốn có được tiền một cách bất hợp pháp nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[3.1] Đối với bị cáo B đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử về tội "Đánh bạc" tại bản án số 50/2019/HS-ST ngày 05/11/2019, xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 05/11/2019, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội mới khi đang trong thời gian thử thách nên áp dụng khoản 5 Điều 65 BLHS buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước (Chuyển từ hình phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo sang 04 tháng tù có thời hạn) và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, hiện đã ly hôn phải nuôi con nhỏ, bị cáo có cha đẻ được tặng thưởng huy chương vì sự nghiệp giáo dục nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6]. Từ phân tích trên HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo B trong một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Việc bị cáo B và các đối tượng Vũ Văn O, Cao Thị N1, Cao Thị N tự ý sử dụng căn nhà hoang của gia đình chị Phạm Thị H để đánh bạc thì chị H không biết. Do đó, không đặt ra vấn đề xử lý đối với chị Phạm Thị H.

[8] Đối với hành vi của Vũ Văn O, Cao Thị N1, Cao Thị N chơi bài liêng được thua bằng tiền với số tiền 4.100.000 đồng, ngày 21/02/2020, Công an huyện Đắk Song

đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm ngàn đồng)* là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9]. *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ khoản 3 Điều 321 BLHS: Trên cơ sở xác minh tại địa phương thì bị cáo B đã ly hôn chồng, không có tài sản riêng gì, hiện đang nuôi 01 con nhỏ nên không đủ căn cứ áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10]. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Chấp nhận cơ quan CSĐT trả lại cho Cao Thị N1 số tiền 3.800.000 đồng; chị Cao Thị N số tiền 11.600.000 đồng và 01 túi xách là các tài sản mà các đối tượng này không sử dụng vào mục đích đánh bạc là phù hợp nên chấp nhận.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị B số tiền 3.500.000 đồng mà bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 4.100.000 đồng mà bị cáo và các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chăn màu đỏ và 01 bộ bài Tây (52 lá) mà bị cáo B cùng các đối tượng có liên quan đã sử dụng vào việc đánh bạc.

[11]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[12]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Lê Thị B phạm tội "*Đánh bạc*".

Căn cứ khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 5 Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Lê Thị B 06 (Sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", tổng hợp với hình phạt 04 (bốn) tháng tù (chuyển từ hình phạt tù cho hưởng án treo sang tù có thời hạn) của bản án số 50/2019/HS-ST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo Lê Thị B phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 06/01/2020, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 25/7/2018 đến ngày 04/8/2018 của bản án số 50/2019/HS-ST ngày 05/11/2019.

2.Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Chấp nhận cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại cho chị Cao Thị N1 số tiền 3.800.000 đồng; chị Cao Thị N số tiền 11.600.000 đồng và 01 túi xách.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị B số tiền 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng).*

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 4.100.000 đồng (*Bốn triệu một trăm nghìn đồng*) mà bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chăn màu đỏ và 01 bộ bài Tây (52 lá) mà bị cáo B cùng các đối tượng có liên quan đã sử dụng vào việc đánh bạc.

(Đặc điểm vật chứng và số tiền đã giao theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắk Song ngày 23/3/2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Thị B phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Hoàng Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ.
- KSND tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ.
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đ.
- VKSND huyện Đắk Song.
- CA huyện Đắk Song.
- Chi cục THA DS huyện Đ.
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ; Lưu VP; Bộ phận THA HS.